|  |  |
| --- | --- |
| SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO ĐẮK LẮK  **TRƯỜNG THPT CHUYÊN NGUYỄN DU**  ĐỀ THI CHÍNH THỨC | **KỲ THI OLYMPIC TRUYỀN THỐNG 10/3**  **LẦN THỨ VI - NĂM 2023** Đề thi môn: **Lịch sử** - Khối: **11**  Ngày thi: 04/3/2023Thời gian làm bài: **180** phút (*Không tính thời gian phát đề*)  *(Đề thi gồm có 05 câu, 01 trang)* |

|  |
| --- |
| ***Thí sinh làm mỗi câu trên một tờ giấy thi riêng và ghi rõ câu số ..... ở trang 1 của tờ giấy thi*** |

**Câu 1.** *(4 điểm)*

Tại sao cuối thế kỉ XIX, Nhật Bản lại thoát khỏi số phận của một nước thuộc địa và trở thành nước đế quốc? Liên hệ đến Trung Quốc và Việt Nam thời kì đó.

**Câu 2.** *(4 điểm)*

Phân tích trách nhiệm, vai trò của các nước tham gia chính trong cuộc Chiến tranh thế giới thứ hai (1939 – 1945). Em có suy nghĩ gì về việc Mĩ ném hai quả bom nguyên tử xuống Nhật Bản (8/1945)?

**Câu 3.** *(4 điểm)*

Trình bày các giai đoạn phát triển của phong trào Cần Vương (1885 – 1896). Làm rõ nguyên nhân thất bại của phong trào yêu nước chống Pháp cuối thế kỉ XIX ở Việt Nam.

**Câu 4.** *(4 điểm)*

Phân tích những điểm mới của phong trào yêu nước và cách mạng ở Việt Nam đầu thế kỉ XX. Từ kết cục của phong trào, hãy rút ra nhận xét về con đường cách mạng Việt Nam.

**Câu 5.** *(4 điểm)*

Lập bảng về trào lưu cải cách, duy tân cuối thế kỉ XIX và phong trào duy tân đầu thế kỉ XX với các nội dung sau: lãnh đạo, lực lượng, mục tiêu, hướng phát triển, kết quả. Qua đó, hãy rút ra nhận xét về các phong trào.

------------------ HẾT ------------------

*Thí sinh không được sử dụng tài liệu. Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm*

Họ, tên thí sinh: ..............................................................; Số báo danh: .................................

Chữ ký của cán bộ coi thi 1: .............................; Chữ ký của cán bộ coi thi 2: .........................

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO ĐẮK LẮK  **TRƯỜNG THPT CHUYÊN NGUYỄN DU** | | | **KỲ THI OLYMPIC TRUYỀN THỐNG 10/3**  **LẦN THỨ VI - NĂM 2023** ĐÁP ÁN - THANG ĐIỂM  Bài thi môn: **Lịch sử** - Khối: **11**  *(Đáp án - thang điểm gồm có 05 câu, 04 trang)* | | |
| **Câu** | **Nội dung** | | **Điểm** |
| ***Câu 1*** | ***Tại sao cuối thế kỉ XIX, Nhật Bản lại thoát khỏi số phận của một nước thuộc địa và trở thành nước đế quốc? Liên hệ đến Trung Quốc và Việt Nam thời kì đó.*** | | ***4,0*** |
|  | ***a. Nhật Bản thoát khỏi số phận của một nước thuộc địa, trở thành nước đế quốc, vì:***  - Nhật Bản đã thực hiện cuộc Duy tân Minh Trị… | | 0,25 |
| + Chính trị: Thành lập chính phủ mới theo kiểu phương Tây, xóa bỏ tình trạng cát cứ phong kiến,… Năm 1889, ban hành Hiến pháp thiết lập nền quân chủ lập hiến. | | 0,5 |
| + Kinh tế: Thống nhất tiền tệ, thị trường,... Phát triển kinh tế tư bản ở nông thôn,... | | 0,5 |
| + Giáo dục: Thực hiện chế độ giáo dục bắt buộc, tăng cường nội dung khoa học kỹ thuật, cử học sinh ưu tú đi du học phương Tây... | | 0,25 |
| + Quân sự: Quân đội được tổ chức huấn luyện theo kiểu phương Tây, chú trọng phát triển công nghiệp quân sự… | | 0,25 |
| - Tác động tích cực của cuộc Duy tân…  + Mở đường cho chủ nghĩa tư bản phát triển ở Nhật Bản… | | 0,5 |
| + Giúp Nhật Bản thoát khỏi nguy cơ bị thực dân xâm lược... | | 0.25 |
| - Nhờ đẩy mạnh công nghiệp hóa… Nhật Bản trở thành nước đế quốc hùng mạnh ở châu Á, với sự xuất hiện của các tổ chức độc quyền,… Đẩy mạnh chính sách bành trướng, như xâm lược Trung Quốc, Triều Tiên, chiến tranh đế quốc với Nga… | | 0.5 |
| **b. Liên hệ với Trung Quốc và Việt Nam**  Thí sinh có thể trình bày liên hệ tới Trung Quốc và Việt Nam theo nhiều hướng tiếp cận khác nhau, nhưng cần làm rõ được các nội dung: 1, Việt Nam, Trung Quốc cũng đứng trước nguy cơ bị thực dân phương Tây xâm lược,…; 2, Giai cấp thống trị Việt Nam và Trung Quốc chọn giải pháp bảo thủ, đóng cửa, từ chối canh tân, cải cách đất nước…; 3, Các nước này đều bị thực dân phương Tây xâm lược và đô hộ…; 4, Lí giải sự thất bại của các cuộc canh tân, cải cách…  *Lưu ý: Thí sinh nêu và lí giải được thì cho 0,5 điểm/mỗi ý; Nếu chỉ nêu cho 0,25 điểm. Tổng nội dung này không quá 1,0 điểm.* | | 1,0 |
| ***Câu 2*** | ***Phân tích trách nhiệm, vai trò của các nước chính trong cuộc Chiến tranh thế giới thứ hai (1939 – 1945). Em có suy nghĩ gì về việc Mĩ ném hai quả bom nguyên tử xuống Nhật Bản (8 /1945)?*** | | ***4,0*** |
|  | ***a. Trách nhiệm, vai trò...***  **- Đối với các nước phát xít (Đức, Italia, Nhật Bản):** Thủ phạm gây ra cuộc Chiến tranh thế giới thứ hai… | | 0,5 |
| **- Đối với các nước dân chủ tư sản (Anh, Pháp, Mĩ),** phải chịu một phần trách nhiệm vì để chiến tranh nổ ra: | | 0,25 |
| + **Đối với Mĩ:** Là cường quốc tư bản hùng mạnh nhất nhưng Mĩ lại theo “chủ nghĩa biệt lập”,… Tháng 8/1935, Mĩ đề ra “*Chính sách trung lập*”... Hành động này gián tiếp tiếp tay cho chủ nghĩa phát xít hoành hành và gây chiến tranh... | | 0,25 |
| **Đối với Anh, Pháp:**  + Anh, Pháp vừa lo sợ sự bành trướng của chủ nghĩa phát xít vừa thù ghét cộng sản… từ chối không liên minh với Liên Xô,… Họ thực hiện chính sách nhân nhượng, dung túng cho phát xít để đổi lấy hòa bình, đẩy hướng tấn công của phát xít về phía Liên Xô...  + Đỉnh cao sự thỏa hiệp phát xít của Anh – Pháp là Hội nghị Muy-ních (9/1938). Tiệp Khắc và Liên Xô, những nước liên quan không được mời tham dự Hội nghị… Trong Hội nghị, Anh, Pháp đã bán rẻ đồng minh, dâng vùng Xuy-đét của Tiệp Khắc cho Đức để đổi lấy sự cam kết của Hítle về việc chấm dứt mọi cuộc thôn tính các nước châu Âu.  + Anh, Pháp, Mĩ đã góp phần thúc đẩy chủ nghĩa phát xít gây ra cuộc Chiến tranh thế giới thứ hai. | | 0,25  0,5  0,25 |
| - **Mặt trận đồng minh** chống phát xít ra đời (1/1/1942), trong đó Liên Xô- Mĩ – Anh là những thành viên chủ chốt có những đóng góp quan trọng trong thắng lợi của chiến tranh… | | 0,5 |
| **- Đối với Liên Xô:** Liên Xô là lực lượng chủ lực, đi đầu trong việc tiêu diệt chủ nghĩa phát xít… | | 0,5 |
| ***b. Suy nghĩ…***  Thí sinh có thể trình bày suy nghĩ cá nhân theo nhiều cách khác nhau, nhưng cần làm rõ được các nội dung: 1, Góp phần buộc quân phiệt Nhật sớm đầu hàng,…; 2, Hành động không cần thiết…; 3, Hành động vô nhân đạo…; 4, Lí giải nguyên nhân Mĩ ném bom nguyên tử…; 5, Thái độ lên án chiến tranh, lên án phát triển vũ khí hủy diệt…; 6, Cần làm gì để bảo vệ hòa bình, an ninh thế giới…  *Lưu ý: Thí sinh nêu và lí giải được thì cho 0,5 điểm/mỗi ý; Nếu chỉ nêu cho 0,25 điểm. Tổng nội dung này không quá 1,0 điểm.* | | 1,0 |
| ***Câu 3*** | ***Trình bày các giai đoạn phát triển của phong trào Cần Vương (1885 – 1896). Phân tích nguyên nhân thất bại của phong trào yêu nước chống Pháp của nhân dân Việt Nam cuối thế kỉ XIX.*** | | ***4,0*** |
|  | **a. Các giai đoạn phát triển…**  **- Giai đoạn 1: Từ giữa năm 1885 đến tháng 11-1888**  + Ngay khi chiếu Cần Vương ra đời, nhiều văn thân, sĩ phu hưởng ứng: tập hợp nghĩa binh, xây dựng căn cứ…, địa bàn rộng lớn, tập trung ở các tỉnh Bắc kì và Trung kì.  + Lãnh đạo: Hàm Nghi, Tôn Thất Thuyết và các văn thân sĩ phu… Phong trào thu hút đông đảo nhân dân tham gia,... Địa bàn diễn ra từ Bắc chí Nam, chủ yếu ở Bắc – Trung kì với nhiều cuộc khởi nghĩa…  + Phong trào gặp nhiều khó khăn. Tháng 12/1886, Tôn Thất Thuyết sang Trung Quốc cầu viện. Cuối năm 1888, vua Hàm Nghi rơi vào tay giặc. | | 0,25  0,5  0,25 |
| **- Giai đoạn 2: Từ cuối năm 1888 đến năm 1896**  + Vua Hàm Nghi bị bắt đã gây tâm lí hoang mang cho một bộ phận văn thân, sĩ phu yêu nước.  + Nghĩa quân chuyển địa bàn hoạt động từ đồng bằng lên vùng trung du, rừng núi, quy tụ thành những cuộc khởi nghĩa lớn... Những cuộc khởi nghĩa tiêu biểu, như: khởi nghĩa Bãi Sậy; khởi nghĩa Ba Đình; khởi nghĩa Hương Khê…  + Phong trào giai đoạn này có bước phát triển mới, nhưng vẫn mang tính lẻ tẻ địa phương, thiếu sự liên kết chỉ đạo thống nhất… Các cuộc khởi nghĩa lần lượt bị thất bại. Năm 1896, phong trào Cần Vương coi như kết thúc… | | 0,25  0,5  0,25 |
| **b. Nguyên nhân thất bại:** | |  |
| ***- Nguyên nhân khách quan:*** Thực dân Pháp mạnh hơn hẳn ta về lực lượng. Pháp đã hoàn thành quá trình xâm lược, bước đầu củng cố nền cai trị... | | 0,5 |
| ***- Nguyên nhân chủ quan:***  + Thiếu đường lối lãnh đạo đúng đắn của một lực lượng xã hội tiên tiến. Ngọn cờ phong kiến đã lỗi thời, không đủ sức tập hợp, đoàn kết toàn dân chống Pháp.  +Về tổ chức, thiếu sự phối hợp, liên kết thống nhất giữa các cuộc khởi nghĩa...  + Hình thức đấu tranh chỉ là khởi nghĩa vũ trang với cách đánh chủ yếu là đánh du kích, phụ thuộc vào địa thế, địa hình… | | 0,5  0,5  0,5 |
| ***Câu 4*** | ***Phân tích những điểm mới của phong trào yêu nước và cách mạng ở Việt Nam những năm đầu thế kỉ XX. Từ kết cục của phong trào, hãy rút ra nhận xét về con đường cách mạng Việt Nam.*** | | ***4,0*** |
|  | ***a. Những điểm mới…***  - *Về tư tưởng chính trị,* …theo hệ tư tưởng tư sản, khuynh hướng dân chủ tư sản… | | 0,5 |
| *- Về mục tiêu,*… giành độc lập dân tộc, xây dựng xã hội mới... | | 0,5 |
| *- Về lãnh đạo phong trào,…* văn thân, sĩ phu yêu nước, tiến bộ… | | 0,5 |
| *- Về tập hợp lực lượng,*… bước đầu chú ý đến thành lập mặt trận thống nhất để đoàn kết các giai cấp, tầng lớp trong nhân dân thông qua tổ chức các hội (Hội Duy tân, Việt Nam Quang phục hội, Nông hội…). | | 0,5 |
| *- Về hình thức và phương pháp đấu tranh,*… diễn ra dưới nhiều hình thức phong phú,… qua hai xu hướng bạo động và cải cách; kết hợp nhiều biện pháp như tuyên truyền vận động đoàn kết, cải cách, võ trang bạo động… | | 0,5 |
| *- Về quy mô,…* diễn ra trên quy mô rộng lớn, cả trong và ngoài nước… | | 0,5 |
| Thí sinh có thể phân tích những điểm mới khác, nhưng phải đúng nội dung và thuộc phạm trù phong trào yêu nước và cách mạng đầu thế kỉ XX, như: quan niệm yêu nước mới..; đối tượng đấu tranh mới…; tính chất mới… thì cộng điểm, nhưng tổng điểm không vượt quá 3,0 điểm.  *Lưu ý: Thí sinh nêu và phân tích, mỗi ý cho 0,5 điểm, nếu chỉ nêu, cho 0,25 điểm.* | |  |
| ***b. Từ kết cục của phong trào, rút ra nhận xét…***  - Cả hai xu hướng bạo động và cải cách trong phong trào yêu nước đầu thế kỉ XX đều thất bại...  - Sự nghiệp cứu nước rơi vào tình trạng khủng hoảng về đường lối và giai cấp lãnh đạo.  - Độc lập dân tộc không gắn liền với khuynh hướng dân chủ tư sản... Yêu cầu phải tìm con đường cứu nước mới đúng đắn…  - Là sự khảo nghiệm con đường cứu nước mới…Để lại nhiều bài học kinh nghiệm… | | 1,0 |
| ***Câu 5*** | ***Lập bảng về trào lưu cải cách, duy tân cuối thế kỉ XIX và phong trào duy tân đầu thế kỉ XX với các nội dung sau: lãnh đạo, lực lượng, mục tiêu, hướng phát triển, kết quả. Qua đó, hãy rút ra nhận xét về các phong trào.*** | | ***4,0*** |
|  | |  |  |  | | --- | --- | --- | | **Nội dung** | **Trào lưu cải cách, duy tân cuối thế kỉ XIX** | **Trào lưu Duy tân đầu thế kỉ XX** | | **Lãnh đạo** | Văn thân, sĩ phu Nho học, tiêu biểu Đinh Văn Điền, Nguyễn Trường Tộ, Nguyễn Lộ Trạch | Văn thân, sĩ phu yêu nước tiến bộ, tiêu biểu như Phan Bội Châu, Phan Chu Trinh… | | **Lực lượng** | Văn thân, sĩ phu yêu nước… | Văn thân, sĩ phu yêu nước tiến bộ, tiểu tư sản, công nhân, nông dân… | | **Mục tiêu** | Làm cho đất nước cường thịnh, củng cố chế độ phong kiến… | Giành độc dân tộc, xây dựng chế độ mới... | | **Hướng phát triển** | Duy trì chế độ phong kiến | Tiến lên chủ nghĩa tư bản | | **Kết quả** | Không được thực hiện… | Thực hiện nhưng thất bại… |   Mỗi nội dung đúng 0,25 điểm. Tổng là 2,5 điểm.  *Lưu ý: Thí sinh phải lập bảng; Nếu không lập bảng chỉ cho tối đa 50% tổng số điểm.* | | 0,5  0,5  0,5  0,5  0,5 |
| **b. Nhận xét:**  - Trào lưu duy tân cuối thế kỉ XIX và phong trào duy tân đầu thế kỉ XX, phản ánh tinh thần yêu nước, mong muốn đất nước cường thịnh của các văn thân, sĩ phu yêu nước đương thời.  - Sự thất bại của hai phong trào cho thấy ở Việt Nam độc lập dân tộc, không gắn liền với chế độ phong kiến hay tư sản.  - Cổ vũ tinh thần yêu nước của nhân dân ta, để lại nhiều bài học kinh nghiệm và làm tiền đề cho phong trào cách mạng giai đoạn sau… | | 0,5  0,5  0,5 |

………….………………..*Hết*…………..…………………